

Ba Tri, ngày 19 tháng 9 năm 2019

Số: 60 /2019/QĐST-DS

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 10 tháng 9 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 172/2019/TLST-DS ngày 04 tháng 7 năm 2019.

XÉT THẤY:

Sự thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Thị Thanh T, sinh năm 1983

Địa chỉ: Khu phố 2, thị trấn B, huyện B, tỉnh Bến Tre.

Bà T ủy quyền cho ông Nguyễn Tấn Đ , sinh năm 1973

Địa chỉ: ấp A, xã A, huyện B, tỉnh Bến Tre

- *Bị đơn:* Ông Trần Văn N , sinh năm 1968.

Bà Nguyễn Thị S , sinh năm 1971

Cùng địa chỉ: ấp A, xã A, huyện B, tỉnh Bến Tre.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Ông Trần Văn N và bà Nguyễn Thị S có nghĩa vụ liên đới thanh toán cho bà Nguyễn Thị Thanh T số tiền nợ mua bán là 84.941.000 đồng (Tám mươi bốn triệu chín trăm bốn mươi một ngàn đồng). Thời gian và số tiền cụ thể ông Trần Văn N và bà Nguyễn Thị S có nghĩa vụ liên đới thanh toán cho bà Nguyễn Thị Thanh T được ấn định cụ thể như sau:

Ngày 10/12/2019 thanh toán số tiền 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng);

Ngày 10/03/2020 thanh toán số tiền 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng);

Ngày 10/06/2020 thanh toán số tiền 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng);

Ngày 10/9/2020 thanh toán số tiền 54.941.000 đồng (Năm mươi bốn triệu chín trăm bốn mươi một ngàn đồng);

Kể từ khi quyết định có hiệu lực pháp luật, có đơn yêu cầu thi hành án, số tiền đã thỏa thuận chưa được thi hành sẽ được tính lãi suất theo quy định tại khoản 2 điều 468 BLDS năm 2015 cho đến khi thi hành án xong; Trường hợp ông Trần Văn N và bà Nguyễn Thị S không thanh toán tiền đúng theo thời gian đã thỏa thuận nêu trên thì bà Nguyễn Thị Thanh T được quyền yêu cầu Thi hành án toàn bộ số tiền ông Trần Văn N và bà Nguyễn Thị S có nghĩa vụ thanh toán kể cả các khoản tiền chưa tới hạn thanh toán theo thỏa thuận.

2.2. Án phí DS-ST có giá ngạch do hòa giải thành được giảm 50% là 2.123.525 đồng (Hai triệu một trăm hai mươi ba ngàn năm trăm hai mươi lăm đồng) ông Trần Văn N và bà Nguyễn Thị S có nghĩa vụ liên đới nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ba Tri;

Hoàn trả cho nguyên đơn bà Nguyễn Thị Thanh T số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 2.845.000 đồng (Hai triệu tám trăm bốn mươi lăm ngàn đồng) theo biên lai thu tiền số 0004935 ngày 01/7/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ba Tri.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện Ba Tri;
- Chi cục THADS huyện Ba Tri;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đặng Mộng Tuyền